

BÀI 20: CÁC SỐ CÓ 2 CHỮ SỐ

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu giúp học sinh:
- + Nhận biết về số lượng, đọc, viết các số từ 20 đến 50
- + Biết đếm và nhận ra thứ tự của các số từ 20 đến 50

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sử dụng bộ đồ dùng học toán lớp 1
- 4 bó, mỗi bó có 1 chục que tính và 10 que tính rời

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn định:

- Hát – chuẩn bị SGK. Phiếu bài tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi học sinh lên bảng:
- + Học sinh 1: Đặt tính rồi tính : $50 - 40$; $80 - 50$
- + Học sinh 2: Tính nhẩm : $60 - 30 =$; $70 - 60 =$
- + Học sinh 3: Tính: $60 \text{ cm} - 40 \text{ cm} =$; $90 \text{ cm} - 60 \text{ cm} =$
- Giáo viên hỏi học sinh: Nêu cách đặt tính rồi tính?
- Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới

T G	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu các số có 2 chữ số Mt: Học sinh nhận biết về số lượng, đọc, viết các số từ 20 đến 30. - Hướng dẫn học sinh lấy 2 bó que tính và nói: “Có 2 chục que tính”. - Lấy thêm 3 que tính và nói: “Có 3 que tính nữa” - Giáo viên đưa lần lượt 2 bó que tính và 3 que	- Học sinh lấy que tính và nói theo hướng dẫn của giáo viên

tính rồi, nói: “2 chục và 3 là hai mươi ba”. - Hướng dẫn viết: 23 chỉ vào số gọi học sinh đọc - Giáo viên hướng dẫn học sinh tương tự như trên để hình thành các số từ 21 đến 30 - Cho học sinh làm bài tập 1 Hoạt động 2: Giới thiệu cách đọc viết số Mt: Học sinh nhận biết về số lượng, đọc, viết các số từ 30 đến 50 - Giáo viên hướng dẫn lần lượt các bước như trên để học sinh nhận biết thứ tự các số từ 30 → 50 - Cho học sinh làm bài tập 2 - Giáo viên đọc cho học sinh viết vào bảng con - Hướng dẫn làm bài 3 - Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh + Bài 4 - Cho học sinh làm bài vào phiếu bài tập - Giáo viên hỏi học sinh số liền trước, liền sau để học sinh nhớ chắc - Liền sau 24 là số nào? - Liền sau 26 là số nào? - Liền sau 39 là số nào? - Cho học sinh đếm lại từ 20 → 50 và ngược lại từ 50 → 20	- Học sinh lặp lại theo giáo viên - Học sinh lặp lại số 23 (hai mươi ba) - Học sinh viết các số vào bảng con - Học sinh nghe đọc viết các số từ 30 → 39. - Học sinh đọc lại các số đã viết - Học sinh viết vào bảng con các số từ 40 → 50 - Gọi học sinh đọc lại các số đã viết - Học sinh tự làm bài - 3 học sinh lên bảng chữa bài - Học sinh đọc các số theo thứ tự xuôi ngược
--	--

4. củng cố dặn dò:

- Nhận xét, tuyên dương học sinh
- Dặn học sinh ôn lại bài, tập viết số, đọc số, đếm theo thứ tự từ 10 → 50

- Chuẩn bị bài: Các số có 2 chữ số (tt)

5. Rút kinh nghiệm

BÀI 20: CÁC SỐ CÓ 2 CHỮ SỐ (tt)

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu giúp học sinh:

+ Nhận biết về số lượng đọc, viết các số có từ 50 đến 69

+ Biết đếm và nhận ra thứ tự của các số từ 50 đến 69

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sử dụng bộ đồ dùng học toán lớp 1

- 6 bó, mỗi bó có 1 chục que tính và 10 que tính rời

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn định

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ

- Viết các số từ 20 → 35? Viết các số từ 35 → 50

- Giáo viên đưa bảng phụ ghi các số từ 20 → 30 gọi học sinh đọc các số

- Liền sau 29 là số nào? Liền sau 35 là số nào?

- Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới:

T G	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Củng cố các số từ 50 → 60 Mt: Giới thiệu các số từ 50 → 60 - Giáo viên hướng dẫn học sinh xem hình vẽ ở dòng trên cùng của bài học trong Toán 1 để nhận ra có 5 bó, mỗi bó có 1 chục que tính, nên viết 5 vào chỗ chấm ở trong cột “chục”;	- Học sinh quan sát hình vẽ

có 4 que tính nữa nên viết 4 vào chỗ chấm ở cột “đơn vị” – Giáo viên nêu: “Có 5 chục và 4 đơn vị tức là có năm mươi tư. Được viết là 54 (Giáo viên viết lên bảng: 54 – Gọi học sinh lần lượt đọc lại) - Làm tương tự như vậy để học sinh nhận biết số lượng, đọc, viết các số 51, 52, 53, 55, 56, 57, 58, 59, 60. - Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài tập 1 Hoạt động 2: Củng cố các số từ 60 → 69 Mt : Giới thiệu các số từ 60 → 69 - Giáo viên hướng dẫn học sinh tương tự như giới thiệu các số từ 50 → 60 - Giáo viên hướng dẫn học sinh làm các bài tập 2, 3 sau khi chữa bài nên cho học sinh đọc các số để nhận ra thứ tự của chúng. Chẳng hạn ở bài tập 3, nhờ đọc số, học sinh nhận ra thứ tự các số từ 30 → 69 - Giáo viên cho học sinh đọc lại bảng số từ 30 → 69 Bài 4: (Bài tập trắc nghiệm) - Cho học sinh nêu yêu cầu của bài - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận xét đúng sai a) Ba mươi sáu viết là: 306 S - Ba mươi sáu viết là 36 Đ b) 54 gồm 5 chục và 4 đơn vị Đ 54 gồm 5 và 4 S	- Học sinh nhìn số 54 giáo viên chỉ đọc lại: Năm mươi tư - Học sinh tự làm bài - Học sinh tự làm bài - 4 Học sinh lên bảng chữa bài - Đúng ghi Đ, sai ghi S - Học sinh tự nhận xét, tự làm bài - 1 học sinh lên chữa bài
--	--

4. Củng cố dặn dò

- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt
- Dặn học sinh ôn lại bài. Tập đọc, viết số, từ 20 → 69

- Làm bài tập vào vở Bài tập toán
- Chuẩn bị bài: Các số có 2 chữ số (tt)

5. Rút kinh nghiệm